TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2026/QĐST-HNGĐ	*Lai Châu, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 209/2026/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Trần Như A, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn C, xã S, tỉnh Lai Châu.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn C, xã S, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Như A đăng ký kết hôn ngày 06/8/2025 tại Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Lai Châu. Sau nhiều năm chung sống do khác biệt về quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay tình cảm giữa anh Trần Như A và chị H đã không còn, đều tự nguyện ly hôn và yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

Về con chung: Giao các cháu Trần Bảo N, sinh ngày 08/08/2009, cháu Trần Bảo A1, sinh ngày 13/11/2021 cho anh Trần Như A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động. Giao các cháu Trần Bảo H1, sinh ngày 02/02/2012 và cháu Trần Bảo N1, sinh ngày 30/10/2024 cho chị Nguyễn Thị H sẽ là người trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu là cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung và nợ chung, cho vay chung: Anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sẽ do anh Trần Như A nộp. Vậy anh Trần Như A phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 và được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà anh Trần Như A đã nộp 300.000 đồng vào ngày 27 tháng 05 năm 2026 theo biên lai ký hiệu: BLTU/26E, số:0000257 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H.

- Về việc nuôi con chung: Giao các cháu Trần Bảo N, sinh ngày 08/08/2009, cháu Trần Bảo A1, sinh ngày 13/11/2021 cho anh Trần Như A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động. Giao các cháu Trần Bảo H1, sinh ngày 02/02/2012 và cháu Trần Bảo N1, sinh ngày 30/10/2024 cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung và nợ chung, cho vay chung: Anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Như A và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sẽ do anh Trần Như A nộp. Vậy anh Trần Như A phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là

300.000 và được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà anh Trần Như A đã nộp 300.000 đồng vào ngày 27 tháng 05 năm 2026 theo biên lai ký hiệu: BLTU/26E, số:0000257 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu;
- Các đương sự;
- UBND xã Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu ;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn